

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CS
TỈNH GL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 10 - 5 - 2022

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CS, TỈNH GL

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Siu Tơ Lul.

Nghề nghiệp: Ng Phó hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Du, huyện CS, tỉnh GL.

Ông Đỗ Trí Thuyết.

Nghề nghiệp: Ng Phó hiệu trưởng trường THCS Chu Văn An, huyện CS, tỉnh GL.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CS, tỉnh GL.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CS, tỉnh GL tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thế Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện CS, tỉnh GL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST – HS ngày 03 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với **bị cáo**:

***Siu Q** (tên gọi khác : N), sinh ngày 16/7/2005 (đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 5 tháng 15 ngày) tại huyện CS, tỉnh GL; nơi cư trú: làng Pan, xã D, huyện CS, tỉnh GL; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa : 6/12; dân tộc: Ja rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Siu H và bà Siu Th; vợ và con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 02, ngày 17/6/2021 và ngày 29/6/2021, Siu Q có hành vi Trộm cắp tài sản, tại xã D và thị trấn CS. Do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, ngày 30/8/2021, Công an huyện CS ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0056, bằng hình thức Cảnh cáo (chưa hết thời hạn, chưa được xóa tiền sự). Ngày 26/8/2021, Siu Q có hành vi Trộm cắp tài sản, tại Thôn Mỹ Th 2, thị trấn CS, huyện CS. Do tài sản không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 23/9/2021, Công an thị trấn CS, huyện CS ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 01, mức phạt 750.000đ (chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn, chưa được xóa tiền sự); nhân thân:

Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 13 tháng 01 năm 2022 được cho tại ngoại ngày 13 tháng 01 năm 2022; ngày 19 tháng 01 năm 2022 bị cáo bị bắt tạm giam đến nay. Có mặt.

-Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:

Ông Siu H, sinh năm 1980 và bà Siu Th, sinh năm 1980; nơi cư trú: làng Pan, xã D, huyện CS, tỉnh GL; nghề nghiệp: làm nông, là bố mẹ của bị cáo, có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Mạnh Th1, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh GL. Có mặt.

-Người bị hại:

+ Bà PH Thị H1, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL. Có mặt.

+ A Trịnh Văn Th2, sinh năm 1980 và chị Lê Thị Th, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL. Đều vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Phương Th, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL. Có mặt.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ A Dương Ngọc H, sinh năm 2001; trú tại: Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

+ A Siu H, sinh ngày 23/6/2006; trú tại: Làng Pan, xã D, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho Siu H: Ông Siu HY, sinh năm 1985 và bà Siu Ble, sinh năm 1990; đều trú tại: Làng Pan, xã D, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964; trú tại: Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

+ A Lê Hồng Ph, sinh năm 1992; trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Q; trú tại: Thôn Đoàn Kết, xã Chư Pong, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

+ A Nguyễn Văn Quang V, sinh ngày 31/01/2004; trú tại: Thôn Đoàn Kết, xã Chư Pong, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho A V: Ông Nguyễn Văn Q; trú tại: Thôn Đoàn Kết, xã Chư Pong, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

+ A Mai Xuân Ng, sinh ngày 11/10/2004; trú tại: Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho A Ng: Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1980; trú tại: Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

+ A Trần Ngọc A (tên gọi khác: T), sinh ngày 28/7/2003; trú tại: Thôn Đoàn Kết, xã Chư Pong, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

+ A Dương Ngọc Đ, sinh năm 1996; trú tại: Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

-Người phiên dịch tiếng Ja Rai: Bà Nay H'Ch. Có mặt.
Nơi cư trú: thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 31/12/2021, Q và Siu H (sinh ngày 23/6/2008, cùng trú tại Làng Pan, xã D, huyện CS) đi ngang qua nhà bà PH Thị H1 (sinh năm: 1964, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS) quan sát thấy nhà bà H1 đi vắng, cả 02 đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản gồm: 01 điện thoại di động Iphone 8 plus 64Gb, số tiền 1.108.000đồng, 01 đôi bông tai, gắn hạt nhựa (đôi bông tai làm bằng xi), sau đó cả 02 tẩu thoát.

Ngày 01/01/2022, Siu Q gặp Dương Ngọc H (sinh năm: 2001, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS), nói với H: “Điện thoại Iphone 8 plus là của Q, nhờ H đi cầm lấy tiền”. H đồng ý rồi cùng Q đến tiệm cầm đồ của A Lê Hồng Ph (sinh năm: 1992, địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn CS, huyện CS) cầm được 3.200.000đồng. Số tiền này Q và H sử dụng chung, ăn uống, chơi game hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS đã tạm giữ 01 điện thoại di động Iphone 8 plus 64Gb, 01 đôi bông tai, còn số tiền 1.108.000đồng Siu Q sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 08/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS ra Yêu cầu định giá tài sản số: 05 về việc định giá tài sản trong vụ Trộm cắp tài sản ngày 31/12/2021. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02 ngày 09/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện CS, kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64Gb, số sê ri: C39W2RQ2JCM2, hiện còn 70%. Giá 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus 64gb như trên, mới cùng loại có giá 8.000.000đ. Vậy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64Gb, số sê ri: C39W2RQ2JCM2 có giá: 8.000.000đ x 70% = 5.600.000đ.

- 01 (một) đôi bông tai gắn hạt nhựa (đôi bông tai là đồ xi), hiện còn: 50%. Giá 01 (một) đôi bông tai gắn hạt nhựa (đồ xi) có đặc điểm như trên, mới cùng loại có giá 200.000đ. Vậy 01 (một) đôi bông tai gắn hạt nhựa (đồ xi, đã qua sử dụng) có giá: 200.000đ x 50% = 100.000đ.

- Số tiền: 1.108.000đ (Một triệu, không trăm, lẻ tám ngàn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị trộm cắp ngày 31/12/2021 là: 6.808.000đ (Sáu triệu, tám trăm, lẻ tám ngàn đồng).

Vụ thứ 2: Vào khoảng 10 giờ ngày 07/01/2022, Siu Q rủ Dương Ngọc H (sinh năm: 2001, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS) đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân thì H đồng ý. Khi đi, Q điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 81P1 – 002.44, khi cả hai đi ngang qua nhà A Trịnh Văn Th2 (sinh năm: 1980, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS) thấy cả phê vò

khô phơi ở sân, H và Q vào hốt cà phê vào 02 bao (trọng lượng 45kg) rồi mang đến bán cho bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm: 1965, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS) được 900.000đồng. Khi đang đứng chờ lấy tiền thì A Th2 đến phát hiện, Q và H bỏ chạy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS đã tạm giữ 45kg cà phê trên.

Ngày 08/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS ra Yêu cầu định giá tài sản số: 06 về việc định giá tài sản trong vụ Trộm cắp tài sản ngày 07/01/2022. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 03 ngày 10/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện CS, kết luận:

- 45 kg (Bốn mươi lăm kilôgam) cà phê vỏ khô. Giá 01 kg cà phê vỏ khô là: 20.000đ. Vậy 45 kg cà phê vỏ khô có giá: $45\text{kg} \times 20.000\text{đ} = 900.000\text{đ}$ (Chín trăm ngàn đồng).

Như vậy, tổng giá trị trộm cắp tài sản ngày 07/01/2022 có trị giá là 900.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 14 giờ ngày 19/01/2022, Siu Q điều khiển xe mô tô, biển số: 81N5 – 6545 chở Siu H đi tìm nhà người dân sơ hở để trộm cắp tài sản, khi đến khu vực nhà chị Trần Thị Phương Th (sinh năm: 1989, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS) đi vắng, không có người ở nhà thì Siu Q và Siu H đã đột nhập vào nhà chị Th và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 đồng hồ nam, nhãn hiệu Rolex, màu vàng (mua năm 2017, giá 3.800.000đồng); 01 đồng hồ nữ, hiệu HaLai, màu trắng (mua năm 2020, giá 250.000đồng); 01 đôi bông tai, bằng bạc, có hạt màu trắng, 01 chỉ (mua năm 2020, giá 60.000đồng); 01 nhẫn vàng 9999, 0,5 chỉ (mua năm 2020, giá 2.500.000đồng); 01 nhẫn bằng bạc, có gắn hạt, 0,5 chỉ (mua năm 2020, giá 30.000đồng); 01 sợi dây lắc tay bằng bạc, hình xích 01 chỉ, dài 16cm (mua năm 2020, giá 60.000đồng); 01 sợi dây lắc tay bằng bạc, hình xích 01 chỉ, dài 20cm (mua năm 2020, giá 60.000đồng); 01 bông tai bằng bạc, 0,5 chỉ, có hạt màu xA (mua năm 2020, giá 30.000đồng); 01 bông tai bằng bạc, hình tròn, 0,5 chỉ (mua năm 2020, giá 30.000đồng); 01 sợi dây chuyền bằng bạc, sợi nhỏ, 01 chỉ, dài 41cm (mua năm 2020, giá 60.000đồng); 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A71, vỏ màu đồng nhạt (mua năm 2018, giá 4.900.000đồng); 01 ĐTDĐ hiệu Lenovo S60-a, vỏ màu xám (mua năm 2017, giá 3.000.000đồng); đập bể 01 con heo đất, chiều dài 27cm, cao 13cm (bị đập bể vỡ, không sử dụng được); 01 con heo đất, chiều dài 23cm, cao 11cm (bị đập bể vỡ, không sử dụng được) bên trong có tiền mặt: 1.600.000đồng.

Sau khi Siu Q và Siu H thực hiện hành vi trộm cắp trên thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS phát hiện và đã mời đôi tượng Siu Q, Siu H làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS Siu Q và Siu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đã giao nộp số tài sản gồm: 01 đồng hồ nam, nhãn hiệu Rolex, màu vàng; 01 đồng hồ nữ, hiệu HaLai, màu trắng; 01 đôi bông tai, bằng bạc, có hạt màu trắng, 01 chỉ; 01 nhẫn bằng bạc, có gắn hạt, 0,5 chỉ; 01 sợi dây lắc tay bằng bạc, hình xích 01 chỉ, dài 16cm; 01 sợi dây lắc tay bằng bạc, hình xích 01 chỉ, dài 20cm; 01 bông tai bằng bạc, 0,5 chỉ, có hạt màu xA; 01 bông tai bằng bạc, hình tròn, 0,5 chỉ; 01 sợi dây chuyền bằng bạc, sợi nhỏ,

01 chỉ, dài 41cm; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A71, vỏ màu đồng nhạt; 01 ĐTDĐ hiệu Lenovo S60-a, vỏ màu xám; số tiền: 120.000đồng, 02 con heo đất bị bể vỡ.

Ngày 21/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS ra Yêu cầu định giá tài sản số: 09 về việc định giá tài sản trong vụ Trộm cắp tài sản ngày 19/01/2022. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 05 ngày 23/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện CS, kết luận:

1. Tài sản bị Trộm cắp:

- 01 đồng hồ nam, nhãn hiệu Rolex, màu vàng, hiện còn 50%. Giá 01 chiếc đồng hồ nam, nhãn hiệu Rolex, màu vàng như trên, mới cùng loại có giá 3.800.000đ. Vậy 01 đồng hồ nam, nhãn hiệu Rolex, màu vàng, có đặc điểm như trên hiện có giá: $3.800.000đ \times 50\% = 1.900.000đ$.

- 01 đồng hồ nữ, hiệu HaLai, màu trắng, hiện còn 60%. Giá 01 đồng hồ nữ, hiệu HaLai, màu trắng như trên, mới cùng loại có giá 250.000đ. Vậy 01 đồng hồ nữ, hiệu HaLai, màu trắng, có đặc điểm như trên hiện có giá: $250.000đ \times 60\% = 150.000đ$.

- 01 đôi bông tai, bằng bạc, có hạt màu trắng, 01 chỉ, hiện có giá: 60.000đ.

- 01 nhẫn vàng 9999, 0,5 chỉ, hiện có giá: 2.500.000đ.

- 01 nhẫn bằng bạc, có gắn hạt, 0,5 chỉ, hiện có giá: 30.000đ.

- 01 sợi dây lắc tay bằng bạc, hình xích 01 chỉ, dài 16cm, hiện có giá: 60.000đ.

- 01 sợi dây lắc tay bằng bạc, hình xích 01 chỉ, dài 20cm, hiện có giá: 60.000đ.

- 01 bông tai bằng bạc, 0,5 chỉ, có hạt màu xA, hiện có giá: 30.000đ.

- 01 bông tai bằng bạc, hình tròn, 0,5 chỉ, hiện có giá: 30.000đ.

- 01 sợi dây chuyền bằng bạc, sợi nhỏ, 01 chỉ, dài 41cm, hiện có giá: 60.000đ.

- 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A71, vỏ màu đồng nhạt, hiện còn 40%. Giá 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A71, vỏ màu đồng nhạt như trên, mới cùng loại có giá 2.500.000đ. Vậy 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A71, vỏ màu đồng nhạt, có đặc điểm như trên, hiện có giá: $2.500.000đ \times 40\% = 1.000.000đ$.

- 01 ĐTDĐ hiệu Lenovo S60-a, vỏ màu xám, hiện còn 40%. Giá 01 ĐTDĐ hiệu Lenovo S60-a, vỏ màu xám như trên, mới cùng loại có giá 1.800.000đ. Vậy 01 ĐTDĐ hiệu Lenovo S60-a, vỏ màu xám có đặc điểm như trên, hiện có giá: $1.800.000đ \times 40\% = 720.000đ$.

Tổng tài sản bị trộm cắp gồm: $6.600.000đ + 1.600.00đ = 8.200.000đ$ (Tám triệu, hai trăm ngàn đồng).

2. Tài sản bị hủy hoại:

- 01 con heo đất, chiều dài 27cm, chiều cao 13cm, hiện còn 70%. Giá 01 con heo đất, chiều dài 27cm, chiều cao 13cm như trên, mới cùng loại có giá 30.000đ. Vậy 01 con heo đất, chiều dài 27cm, chiều cao 13cm, có đặc điểm như trên, hiện có giá: $30.000đ \times 70\% = 21.000đ$.

- 01 con heo đất, chiều dài 23cm, chiều cao 11cm, hiện còn 60%. Giá 01 con heo đất, chiều dài 23cm, chiều cao 11cm như trên, mới cùng loại có giá 25.000đ.

Vậy 01 con heo đất, chiều dài 23cm, chiều cao 11cm, có đặc điểm như trên, hiện có giá: 25.000đ x 60% = 15.000đ.

Tổng tài sản bị hủy hoại là: 36.000đ (Ba mươi sáu ngàn đồng).

Theo Bản cáo trạng số 11/CT – VKS ngày 28/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện CS, tỉnh GL đã truy tố bị cáo Siu Q (tên gọi khác: N) về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát giữ Ng quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo: Siu Q (tên gọi khác: N) từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ý kiến người bào chữa: Người bào chữa đồng ý nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát về tội dA, về áp dụng điều luật cũng như về mức hình phạt đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét động cơ, mục đích, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của bị cáo mà xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng khác:

-Những người bị hại: Lời khai của bà PH Thị H1 và chị Trần Thị Phương Th tại phiên tòa và lời khai của A Trịnh Văn Th2 và chị Lê Thị Th có trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với lời khai của bị cáo.

Bà PH Thị H1 đã nhận lại phần lớn tài sản bị mất, nên chỉ yêu cầu bị cáo, Siu H và người đại diện bồi thường số tiền còn lại là: 1.108.000đồng.

A Trịnh Văn Th2 và chị Lê Thị Th đã nhận lại tài sản bị mất, nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chị Trần Thị Phương Th đã nhận lại phần lớn tài sản bị mất, nên chỉ yêu cầu bị cáo, Siu H và người đại diện bồi thường số tài sản là : 1.480.000đ + 2.500.000đ (số tiền 01 nhẫn vàng 9999, trọng lượng 0,5 chỉ) + 36.000đ (tiền 02 con heo đất bị đập phá), tổng cộng chị Th yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

-Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Lời khai của A Dương Ngọc H, A Dương Ngọc Đ, ông Nguyễn Văn Q, A Nguyễn Văn Q V, A Trần Ngọc A, bà Nguyễn Thị Đ, A Lê Hồng Ph và A Siu H có trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với lời khai của bị cáo và người bị hại.

A Lê Hồng Ph yêu cầu bị cáo, Siu H và những người đại diện bồi thường lại số tiền mà A trả khi cầm điện thoại Iphone 8 plus 64Gb, tại tiệm cầm của đồ của A là 3.200.000đồng.

A Dương Ngọc Đ đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 81P1 – 002.44 nên A không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Ông Nguyễn Văn Q đã nhận lại xe mô tô Biển kiểm soát 81N5- 6545, nên A không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Bà Nguyễn Thị Đ chưa bị thiệt hại gì bà không có yêu cầu gì về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dg vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CS, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ ngày 31/12/2021 đến ngày 19/01/2022 Siu Q cùng đồng bọn đã lén lút thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 15.944.000 đồng tại khu vực thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL, nhằm mục đích vụ lợi cá nhân, cụ thể như sau:

Ngày 31/12/2021, Siu Q và Siu H có hành vi Trộm cắp tài sản của gia đình bà PH Thị H1, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS có tổng trị giá là 6.808.000 đồng.

Ngày 07/01/2022, Siu Q và Dương Ngọc H có hành vi Trộm cắp tài sản của gia đình A Trịnh Văn Th2, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS là 45 kg cà phê vỏ khô trị giá là 900.000 đồng.

Ngày 19/01/2022, Siu Q và Siu H có hành vi Trộm cắp tài sản của gia đình chị Trần Thị Phương Th, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS có tổng trị giá tài sản trộm cắp là: 8.200.000 đồng và làm hư hỏng hoàn toàn 02 con heo đất trị giá là: 36.000 đồng.

Đây là vụ án có nhiều người cố ý cùng thực hiện tội phạm, nhưng không phải là phạm tội có tổ chức vì không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm.

Đối với Siu Q là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp cùng đồng bọn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 15.944.000 đồng.

Đối với Siu H là người được Siu Q rủ đi trộm cắp tài sản thì H đã đồng ý tham gia và trực tiếp cùng với Siu Q thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 9.344.000 đồng. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 31/12/2021 và ngày 19/01/2022 thì Siu H, sinh ngày 23/8/2008 mới có 13 tuổi 04 tháng 26 ngày, chưa đủ 14 tuổi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS ra quyết định số 64/ĐCSHS, ngày 18/02/2022 giao cho gia đình, chính quyền địa phương quản

lý, giáo dục, là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với Dương Ngọc H khi được Siu Q rủ đi trộm cắp tài sản thì H đã đồng ý tham gia và cùng thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 07/01/2022 được 45 kg cà phê vỏ khô với tổng trị giá tài sản là 900.000 đồng. Tuy nhiên tài sản trộm cắp chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, theo Điều 173, Bộ luật hình sự. Mặc dù, ngày 30/9/2017, H phạm tội Cường đoạt tài sản, tại Nông Trường Cao su Ia Glai, xã Ia Glai, huyện CS; ngày 26/12/2017, Tòa án nhân dân huyện CS xét xử, tuyên phạt 12 tháng tù giam (theo Bản án số: 82/2017/HSST), chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, ngày 27/9/2018 H chấp hành xong án phạt tù, ngày 21/7/2020 H chấp hành xong nghĩa vụ khác của bản án, đã được xóa án tích. Đối với Siu Q, Siu H trộm cắp tài sản ngày 31/12/2021 và ngày 19/01/2022, Dương Ngọc H không tham gia và không biết Q và H trộm cắp tài sản. Do đó, hành vi trộm cắp tài sản ngày 07/01/2022, của Dương Ngọc H không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, quy định tại khoản 1, Điều 173, Bộ luật hình sự, Công an huyện CS ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 278 ngày 18/02/2022, quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 15/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, của Chính phủ, đối với Dương Ngọc H, mức phạt tiền là: 2.500.000đ (Hiện H chưa nộp phạt), là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với hành vi Hủy hoại tài sản (đập bể 02 con heo đất) của Siu Q, tài sản chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, theo Điều 178, Bộ luật hình sự, Công an huyện CS ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 277 ngày 18/02/2022, quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 15/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, của Chính phủ, đối với Siu Q, mức phạt tiền là: 2.000.000đ (Hiện Siu Q chưa nộp phạt), là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Vì vậy, bị cáo Siu Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện CS truy tố.

[3]Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Làm cho quần chúng nhân dân hết sức bất bình. Bị cáo phạm tội không phải do hoàn cảnh mà do bản tính tham lam, lười biếng lao động, nhưng lại muốn

có tiền tiêu xài một cách nHh chóng, nên chiếm đoạt tài sản của người khác, nhằm Th2 lợi bất chính.

[4]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q thực hiện nhiều lần cùng một loại hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, các lần phạm tội đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, thì ngoài việc áp dụng khung hình phạt tưng ứng với trị giá tài sản chiếm đoạt, Q

còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú để hưởng chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Siu Q khi phạm tội mới có 16 tuổi 05 tháng 15 ngày, chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo được áp dụng các Điều 90, 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự để xử lý đối với bị cáo Q là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về nhân thân và tiền sự, bị cáo Siu Q có 02 tiền sự, ngày 17/6/2021 và ngày 29/6/2021, Siu Q có hành vi Trộm cắp tài sản, tại xã D và thị trấn CS. Do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, ngày 30/8/2021, Công an huyện CS ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0056, bằng hình thức cảnh cáo (chưa hết thời hạn, chưa được xóa tiền sự). Ngày 26/8/2021, Siu Q có hành vi Trộm cắp tài sản, tại Thôn Mỹ Th 2, thị trấn CS, huyện CS. Do tài sản không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 23/9/2021, Công an thị trấn CS, huyện CS ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 01, mức phạt 750.000đ (chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn, chưa được xóa tiền sự). Xét thấy, bị cáo liên tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ cần xem xét, chấp nhận.

Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g Điều 52, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức tù giam, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống phụ Th2ộc gia đình, chưa có tài sản riêng, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp (Theo tinh thần Văn bản số 213/TANDTC-KHXX ngày 13/11/2014 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao).

[9] Về vật chứng, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Ngày 27/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS ra Quyết định xử lý vật chứng số: 05, trao trả 01 điện thoại di động Iphone 8 plus 64Gb; 01 đôi bông tai, gắn hạt nhựa (đôi bông tai làm bằng xi) cho chủ sở hữu là

bà PH Thị H1. Bà H1 đã nhận lại tài sản, là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Nên, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Ngày 27/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS ra Quyết định xử lý vật chứng số: 05, trao trả 45kg cà phê vỏ khô cho chủ sở hữu là A Trịnh Văn Th2. A Th2 đã nhận lại tài sản, là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Nên, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 81P1 – 002.44 là của Dương Ngọc Đ (sinh năm: 1996, trú tại Thôn Hồ Nước, thị trấn CS, huyện CS, là A trai của Dương Ngọc H). Khi Q và H sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản, A Đ không biết, do đó ngày 17/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS ra Quyết định xử lý vật chứng số: 08, trao trả chiếc xe mô tô trên cho A Dương Ngọc Đ. A Đ đã nhận lại tài sản, là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Nên, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Ngày 27/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS ra Quyết định xử lý vật chứng số: 05 bằng hình thức trao trả: 01 đồng hồ nam, nhãn hiệu Rolex, màu vàng; 01 đồng hồ nữ, hiệu HaLai, màu trắng; 01 đôi bông tai, bằng bạc, có hạt màu trắng, 01 chỉ; 01 nhẫn bằng bạc, có gắn hạt, 0,5 chỉ; 01 sợi dây lắc tay bằng bạc, hình xích 01 chỉ, dài 16cm; 01 sợi dây lắc tay bằng bạc, hình xích 01 chỉ, dài 20cm; 01 bông tai bằng bạc, 0,5 chỉ, có hạt màu xA; 01 bông tai bằng bạc, hình tròn, 0,5 chỉ; 01 sợi dây chuyền bằng bạc, sợi nhỏ, 01 chỉ, dài 41cm; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A71, vỏ màu đồng nhạt; 01 ĐTDĐ hiệu Lenovo S60-a, vỏ màu xám; 02 con heo đất (bị bể vỡ); số tiền: 120.000đ (Một trăm, hai mươi ngàn đồng) cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Phương Th, là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Nên, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với 01 nhẫn vàng 9999, 0,5 chỉ (có giá: 2.500.000đồng, Siu Q làm rơi mất, Cơ quan điều tra không truy tìm thấy) và số tiền 1.480.000đồng, Siu Q và Dương Ngọc H tiêu xài hết, chưa giao nộp. Nên, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 81N5- 6545 là tài sản của ông Nguyễn Văn Q, ông Q giao cho con trai là A Nguyễn Văn Q V (sinh ngày 31/01/2004, cùng trú tại thôn Đoàn Kết, xã Chư Pong, huyện CS) sử dụng để đi học ở trường THPT Trường Chinh Th2ộc thị trấn CS, huyện CS. Ngày 19/01/2022, V cho Trần Ngọc A(sinh ngày 28/7/2003, trú tại thôn Đoàn Kết, xã Chư Pong, huyện CS), là bạn học cùng mượn để đi lại. Việc A cho Siu Q và Siu H mượn để đi lại, A và V không biết việc Siu H và Siu Q sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CS không tiến hành Th2 giữ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Nên, Hội đồng xét xử miễn xét.

[10]Về phân dân sự, xét:

Bà PH Thị H1 đã nhận lại phần lớn tài sản bị mất, nên chỉ yêu cầu bị cáo, Siu H và người đại diện bồi thường số tài sản bị chiếm đoạt còn lại là: 1.108.000đồng.

Chị Trần Thị Phương Th đã nhận lại phần lớn tài sản bị mất, nên chỉ yêu cầu bị cáo, Siu H và người đại diện bồi thường số tài sản bị chiếm đoạt còn lại là : 1.480.000đ + 2.500.000đ (số tiền 01 nhẫn vàng 9999, trọng lượng 0,5 chỉ) + 36.000đ (tiền 02 con heo đất bị đập phá), tổng cộng chị Th yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)

A Lê Hồng Ph yêu cầu bị cáo, Siu H và những người đại diện bồi thường lại số tiền mà A trả khi cầm điện thoại Iphone 8 plus 64Gb, tại tiệm cầm của đồ của A là 3.200.000đồng.

Xét thấy yêu cầu của bà PH Thị H1, chị Trần Thị Phương Th và A Lê Hồng Ph là có cơ sở cần chấp nhận. Đến nay, Siu Q đã trên 16 tuổi, còn Siu H chưa đủ

15 tuổi, hiện Q và H không có tài sản, theo quy định tại Điều 586 của Bộ luật dân sự về Ng tắc bồi thường thiệt hại do người chưa thành niên gây ra và sự tự nguyện của cha mẹ Siu Q và cha mẹ Siu H thì cần buộc ông Siu H và bà Siu Th (là cha, mẹ của Q), ông Siu HY và bà Siu Ble (là cha, mẹ của Siu H) liên đới bồi thường cho: bà H1 1.108.000đ (một triệu một trăm lẻ tám nghìn đồng)(trong đó: ông Siu H và bà Siu Th phải bồi thường 554.000đ; ông Siu HY và bà Siu Ble phải bồi thường 554.000đ); chị Trần Thị Phương Th 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)(trong đó: ông Siu H và bà Siu Th phải bồi thường 2.000.000đ; ông Siu HY và bà Siu Ble phải bồi thường 2.000.000đ); A Lê Hồng Ph 3.200.000đ (ba triệu đồng)(trong đó: ông Siu H và bà Siu Th phải bồi thường 1.600.000đ; ông Siu HY và bà Siu Ble phải bồi thường 1.600.000đ).

A Trịnh Văn Th2, A Dương Ngọc Đ và ông Nguyễn Văn Q đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[11] Về phần án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và buộc ông Siu H và bà Siu Th (là cha, mẹ của Q), ông Siu HY và bà Siu Ble (là cha, mẹ của Siu H) phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

[12] Đối với những người có liên quan:

Bị cáo dùng xe mô tô của A Dương Ngọc Đ và của ông Nguyễn Văn Q để đi trộm cắp tài sản, nhưng A Đ và ông Q không biết; còn bà Nguyễn Thị Đ thì mua số cà phê của Siu Q và Dương Ngọc H, nhưng bà Đ cũng không biết số cà phê đó là do Q và H trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CS không xem xét trách nhiệm hình sự đối với A Đ, bà Đ và ông Q là phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[13] Về kiến nghị: Không.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Siu Q** (tên gọi khác N) phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g Điều 52, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Siu Q (tên gọi khác N) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 19 tháng 01 năm 2022 và được trừ đi 06 ngày đã bị tạm giữ trước đây.

2. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử miễn xét.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587 và Điều 589 của Bộ luật dân sự 2015.

Buộc ông Siu H và bà Siu Th (là cha, mẹ của Q), ông Siu HY và bà Siu Ble (là cha, mẹ của Siu H) liên đới bồi thường cho:

-Bà PH Thị H1 1.108.000đ (một triệu một trăm lẻ tám nghìn đồng)(trong đó: ông Siu H và bà Siu Th phải bồi thường 554.000đ; ông Siu HY và bà Siu Ble phải bồi thường 554.000đ);

-Chị Trần Thị Phương Th 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)(trong đó: ông Siu H và bà Siu Th phải bồi thường 2.000.000đ; ông Siu HY và bà Siu Ble phải bồi thường 2.000.000đ);

-A Lê Hồng Ph 3.200.000đ (ba triệu đồng)(trong đó: ông Siu H và bà Siu Th phải bồi thường 1.600.000đ; ông Siu HY và bà Siu Ble phải bồi thường 1.600.000đ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên , hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th2, miễn, giảm, Th2, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Siu Q chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; buộc ông Siu H và bà Siu Th phải liên đới chịu 300.000đ; ông Siu HY và bà Siu Ble phải liên đới chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh GL để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- NĐDS, BĐDS
- TAND tỉnh GL;
- VKSND huyện CS;
- Sở Tư pháp tỉnh GL;
- CA huyện CS;
- THAHS;
- CC.THADS huyện CS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Đình H

